

# HỆ THỐNG PHÂN NGÀNH KINH TẾ QUỐC DÂN

(tiếp theo)

**Phạm Hồng Vân**

**Viện Khoa học Thống kê**

## **IV. Đơn vị thống kê**

Các hoạt động kinh tế do các chủ thể kinh tế có chức năng thực hiện. Để trở thành đơn vị thống kê một trong những yêu cầu các đơn vị này phải có đầy đủ hệ thống sổ sách ghi chép số liệu thống kê phục vụ cho việc biên soạn theo yêu cầu của các cơ quan thống kê. Tuy nhiên,

trong thực tế vì hoạt động của các đơn vị cũng như công tác hạch toán và quản lý không được đầy đủ phù hợp với yêu cầu của công tác thống kê. Nên số các đơn vị kinh tế lớn hoạt động phức tạp bao gồm nhiều đơn vị hợp thành và những đơn vị này thường thay đổi thường xuyên và có thể có các hoạt động khác nhau ở các địa

bàn khác nhau. Các đơn vị lớn đó được xem như một đơn vị thống kê sẽ dẫn đến hậu quả là ta có số liệu thống kê không thuần nhất, cho nên để đáp ứng mục đích thống kê đầy đủ, có ý nghĩa cho việc phân tích cần phải hướng cho các đơn vị này phân thành các đơn vị nhỏ hơn và hạch toán theo hoạt động kinh tế để tiến tới đảm bảo tính thuần nhất ở cả 2 khía cạnh hoạt động kinh tế và địa lý. Khía cạnh thuần nhất về mặt địa lý của các đơn vị ít được dùng khi phân ngành. Tuy nhiên, đối với mục đích thống kê lãnh thổ thì tính thuần nhất về mặt địa lý lại là một yêu cầu quan trọng phải được xem xét khi định nghĩa đơn vị thống kê

Có nhiều loại đơn vị thống kê, tùy theo mục đích nghiên cứu, trong bài viết này chỉ xin đề cập đến 3 loại đơn vị thống kê liên quan nhiều đến phân ngành kinh tế.

#### ***Đơn vị pháp nhân***

Là những đơn vị tồn tại được pháp luật và xã hội công nhận không phụ thuộc vào cá nhân hay tổ chức sở hữu chúng. Cụ thể đơn vị pháp nhân bao gồm: Cơ quan nhà nước; tổ chức chính trị; tổ chức chính trị xã hội; tổ chức xã hội nghề nghiệp; tổ chức xã hội; doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; hợp tác xã; hộ kinh doanh cá thể, hộ sản xuất nông nghiệp; tổ chức nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

#### ***Đơn vị ngành hoạt động (đơn vị hoạt động thuần nhất)***

Mặc dù các đơn vị pháp nhân bản thân nó tồn tại một mức độ thuần nhất nhất định về hoạt động kinh tế. Tuy nhiên, đối với một số mục đích thống kê yêu cầu mức độ thuần nhất về hoạt động cao hơn vì vậy đã hình thành loại đơn vị ngành hoạt động. Đơn vị ngành hoạt động là đơn

vị doanh nghiệp hoặc một bộ phận của doanh nghiệp thực hiện một loại hoạt động kinh tế mà không bị hạn chế bởi vùng địa lý, ở đó các hoạt động được diễn ra. Như vậy mỗi doanh nghiệp phải có ít nhất một loại đơn vị ngành hoạt động. Yêu cầu của đơn vị ngành hoạt động là số liệu có sẵn cho phép tính toán một số chỉ tiêu thống kê có ý nghĩa và tính toán được giá trị tăng thêm.

#### ***Đơn vị địa bàn***

Trong thực tế có nhiều doanh nghiệp tiến hành một loại hoạt động kinh tế nhưng lại ở hai hoặc nhiều địa bàn khác nhau, vì vậy để phục vụ cho mục đích thống kê theo vùng lãnh thổ đã hình thành đơn vị địa bàn. Đơn vị địa bàn là một doanh nghiệp hoặc bộ phận của doanh nghiệp tiến hành một loại hoạt động kinh tế trên một địa bàn và do một chủ sở hữu và kiểm soát.

### **V. Phương pháp phân loại đơn vị thống kê**

Phân ngành kinh tế là phân loại hoạt động kinh tế, vì vậy cần làm rõ khái niệm hoạt động kinh tế và các loại hoạt động kinh tế trong một đơn vị

#### ***a. Hoạt động kinh tế***

Là một quá trình kết hợp các nguồn lực như máy móc thiết bị, nguyên liệu, lao động, kỹ thuật sản xuất và quy trình công nghệ để tạo ra các sản phẩm hàng hoá hoặc dịch vụ.

Một hoạt động kinh tế có thể bao gồm một quá trình xử lý đơn giản như dệt hoặc có thể bao trùm toàn bộ một qui trình đầy đủ như sản xuất xe ô tô được coi như một hoạt động, mặc dù quá trình lắp ráp ô tô bao gồm các hoạt động phụ như đúc, rèn, cắt gọt kim loại, hàn, lắp ráp, sơn xi... Hơn nữa, nếu việc sản xuất các linh kiện cụ thể như động cơ, hộp số, các dụng cụ

khác được tổ chức như là một phần không thể thiếu được của cùng một hoạt động sản xuất, thì sự kết hợp toàn bộ các quá trình này được coi như là một hoạt động. Trường hợp, khi một xí nghiệp sản xuất ra các sản phẩm cuối cùng khác nhau (bơm và hộp số) theo nguyên tắc phân ngành thì xí nghiệp này sẽ rơi vào 2 nhóm ngành cấp IV khác nhau, nhưng vì quá trình sản xuất ra bơm và hộp số sử dụng cùng một máy móc thiết bị, cùng một lực lượng công nhân, quá trình sản xuất ra bơm và hộp số có mối quan hệ rất cao và hợp thành một thể thống nhất. Vì vậy, một trong hai hoạt động trên sẽ là hoạt động chính và việc xác định hoạt động nào là hoạt động chính sẽ dựa vào giá trị sản xuất. Ngược lại, khi hai hoặc nhiều sản phẩm được sản xuất kế tiếp nhau nhưng quá trình sản xuất chúng không liên kết, chúng hoàn toàn độc lập, những quá trình này có thể coi như hoạt động khác nhau. Ví dụ: bút bi và bút chì được sản xuất trong cùng một xí nghiệp, nhưng sử dụng nguyên liệu đầu vào và kỹ thuật sản xuất khác nhau. Trong trường hợp này xí nghiệp được coi là thực hiện hai loại hoạt động

### **b. Phân loại hoạt động kinh tế**

Hầu hết các đơn vị kinh tế thực hiện ít nhất hai loại hoạt động kinh tế. Vì vậy, để có căn cứ sắp xếp một đơn vị vào ngành nào ta phải xác định vị trí cho từng hoạt động theo qui định sau:

+ Hoạt động chính của một đơn vị là hoạt động mà giá trị tăng thêm của nó lớn hơn giá trị tăng thêm của bất cứ một hoạt động nào khác của đơn vị, không nhất thiết phải quy định hoạt động chính phải có giá trị tăng thêm tới 50% hoặc trên 50% tổng giá trị tăng thêm của đơn vị. Sản phẩm sản xuất ra từ hoạt động chính hoặc là sản phẩm chính hoặc là các sản phẩm

mà nó được sản xuất ra cùng với sản phẩm chính chẳng hạn như da là sản phẩm được sản xuất ra cùng với quá trình sản xuất thịt từ lò mổ súc vật.

+ Hoạt động phụ: là một hoạt động riêng lẻ, sản phẩm đầu ra là sản phẩm phụ cần thiết và có trong kế hoạch sản xuất của đơn vị để bán ra thị trường hoặc cung cấp dưới các hình thức khác

+ Hoạt động hỗ trợ: Một đơn vị kinh tế tồn tại không thể thiếu: kho bãi, tiếp thị, vệ sinh, sửa chữa, bảo hành bảo dưỡng và quản lý,... các hoạt động này tiến hành để hỗ trợ cho các hoạt động sản xuất chính, nó cung cấp hàng hoá không thường xuyên hoặc dịch vụ cho quá trình vận hành của đơn vị kinh tế đó. Đầu ra của hoạt động hỗ trợ luôn nhằm để tiêu dùng trung gian và vì vậy nó không được ghi chép riêng. Hầu hết các hoạt động hỗ trợ là hoạt động dịch vụ, ngoại lệ có một số trường hợp sản phẩm đầu ra của hoạt động hỗ trợ trở thành một phần của hoạt động chính.

Cần phân biệt rõ sự khác nhau giữa hoạt động chính và hoạt động phụ, giữa hoạt động chính và hoạt động hỗ trợ. Đầu ra của hoạt động chính và hoạt động phụ là sản phẩm chính và sản phẩm phụ và nó được sản xuất để bán ra trên thị trường, để cung cấp miễn phí hoặc cho các mục đích sử dụng khác. Mục đích của hoạt động hỗ trợ là đảm bảo điều kiện thuận lợi cho hoạt động chính và hoạt động phụ của doanh nghiệp. Kết quả do hoạt động hỗ trợ đem lại không để bán trên thị trường. Khi kết quả của hoạt động hỗ trợ được bán ra trên thị trường thì nó sẽ trở thành hoạt động phụ. Ví dụ: một phòng máy vi tính nằm trong xí nghiệp, hoạt động phục vụ cho hoạt động chính của xí nghiệp nhưng có thể làm dịch vụ cho bên ngoài thì các dịch

vụ này trở thành hoạt động thứ yếu của xí nghiệp.

Việc quyết định có coi một hoạt động cụ thể như một hoạt động chính hay hoạt động thứ yếu hoặc hoạt động hỗ trợ phải theo đánh giá vị trí của nó trong toàn bộ xí nghiệp. Rõ ràng khi một hoạt động bán một nửa hoặc trên một nửa sản phẩm của nó ra thị trường thì nó sẽ không được xem như hoạt động phụ trợ.

### ***c. Phương pháp phân loại đơn vị thống kê***

Khi phân loại một đơn vị vào các ngành căn cứ theo hoạt động kinh tế của đơn vị. Nếu đơn vị thực hiện nhiều loại hoạt động kinh tế thì đơn vị đó được xếp vào ngành nào là căn cứ vào hoạt động chính. Hoạt động chính được xác định dựa trên tỷ trọng giá trị tăng thêm của hàng hoá hoặc dịch vụ bán ra. Tuy nhiên, trong thực tế nhìn chung việc hạch toán giá trị tăng thêm của từng loại hoạt động là rất khó khăn nên người ta đã phải sử dụng tỷ lệ giá trị sản xuất của từng loại hoạt động. Khi cả hai chỉ tiêu trên đều không có khả năng tính toán được thì hoạt động chính được xác định trên cơ sở tỷ lệ lao động của các loại hoạt động.

Đối với những trường hợp hoạt động của một đơn vị thuộc hai nhóm ngành khác nhau, được liên kết theo chiều dọc. Ví dụ: khai thác gỗ kết hợp với cửa xẻ gỗ; đóng gạch mộc kết hợp với nung gạch và sản xuất sợi tổng hợp kết hợp với dệt vải hoặc các hoạt động kết hợp theo chiều ngang mà không thể tách thành các đơn vị thống kê riêng biệt như nhà máy sản xuất kẹo kết hợp với sản xuất sôcôla. Cả hai trường hợp này khi phân loại sẽ căn cứ vào sản phẩm cuối cùng (Khai thác gỗ và cửa xẻ gỗ phân vào ngành chế biến gỗ, đóng gạch mộc và nung gạch phân vào ngành nung gạch,...).

Khi phân loại các đơn vị cần lưu ý một số trường hợp sau:

- Các đơn vị thực hiện thu phí được phân vào nhóm ngành cấp IV cùng với ngành sản xuất

- Các đơn vị sửa chữa, đại tu tài sản cố định được phân vào ngành cấp IV cùng với ngành sản xuất ra loại tài sản cố định đó, loại trừ các hoạt động sửa chữa xe có động cơ, mô tô, xe máy, đồ dùng cá nhân và gia đình được xếp vào ngành thương nghiệp, sửa chữa xe có động cơ, mô tô, xe máy, đồ dùng cá nhân và gia đình ■